

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-PT

Ngày: 05 – 9 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Tân.

*Các Thẩm phán:* Ông Lâm Văn Năm;  
Bà Nguyễn Thị Tư.

**- Thư ký phiên tòa:** Dương Thị Thu Nguyệt – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2023/HSPT, ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Lê Trí K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HS-ST, ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Trí K**, sinh năm 1985, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp Long Q, xã Thanh Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng A (chết) và bà Lê Thị Hồng H; có vợ: Nguyễn Thị Kim T và 02 con, lớn sinh 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* bà Nguyễn Minh Tổ, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Mai Lý, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long, bào chữa cho bị cáo Lê Trí K. Có mặt.

*Bị hại:* ông Khuru Chung N, sinh năm 1968 (chết).

*Đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Khuru Thuận Hòa, sinh năm 1967. Có mặt.

Nơi cư trú: Số 157/11/1B đường 14/9 phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Đối với những người tham gia tố tụng khác, cấp phúc thẩm không triệu tập.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 35 ngày 28/02/2022, bị cáo Lê Trí K điều khiển xe mô-tô ba bánh biển số 60Y3-3781 di chuyển trên đường 3/2, phường A, thành phố Vĩnh Long theo hướng từ Cầu Lộ về chợ Vĩnh Long khi đến ngã tư vòng xoay đường 3/2 và đường Lê Lai thì va chạm với xe đạp đi ngược chiều do ông Khuru Chung N điều khiển, hậu quả làm ông N bị té xuống đường, đầu chảy nhiều máu nên được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long, đến 18 giờ 07 phút cùng ngày thì tử vong. Kết luận giám định pháp y về tử thi số 14/2022/TTh ngày 02/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của ông Khuru Chung N là chấn thương sọ não.

Sau khi nhận được tin báo của Đội Cảnh sát Giao thông - Công an thành phố Vĩnh Long về vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Vĩnh Long đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và xác định vùng va chạm, lời khai của Lê Trí K và những người chứng kiến, tiến hành họp xác định lỗi như sau:

- Đối với Lê Trí K có lỗi điều khiển xe mô-tô ba bánh không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 9 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ và không chú ý quan sát vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

- Đối với ông Khuru Chung N có lỗi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong khu vực vòng xuyến không chấp hành theo quy tắc của vòng xuyến mà chuyển hướng đi không đúng làn đường vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ.

Qua đó xác định lỗi chính gây ra tai nạn là do Lê Trí K không chú ý quan sát khi tham gia giao thông, theo quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra Lê Trí K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vào thời điểm xảy ra vụ việc K điều khiển xe về hướng chợ Vĩnh Long khi đến vòng xuyến thì K quan sát phía bên phải của vòng xuyến để tránh các xe đi từ đường Lê Lai vào vòng xuyến, đến khi quay lại quan sát phía trước thì phát hiện ông Khuru Chung N điều khiển xe đạp chạy ngược chiều, do khoảng cách quá gần Khải không kịp xử lý nên va chạm với ông N.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HS-ST, ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Lê Trí K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Trí K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý về bồi thường thiệt hại, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/6/2023, bị cáo Lê Trí K có đơn kháng cáo với nội dung: xin hưởng án cải tạo không giam giữ.

*Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* sau khi xét xử sơ thẩm xong thì bị cáo Lê Trí K làm đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án cải tạo không giam giữ, bị cáo bổ sung yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án; do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo đúng người, đúng tội.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân xảy ra vụ án, cũng như quá trình nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; thấy rằng, kháng cáo của bị cáo có cơ sở để chấp nhận một phần về việc giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để sửa về hình phạt của bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trí K 01 (một) năm tù, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Luật sư Nguyễn Minh T bào chữa cho bị cáo trình bày:* tai nạn giao thông xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; Luật sư đề nghị xem xét lại lỗi của bị cáo trong vụ tai nạn giao thông; bởi vì, trong hồ sơ vụ án chưa có văn bản thể hiện lỗi của bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi vì bị hại không đi theo quy tắc giao thông là đi vào vòng xuyến mà bị hại đi ngang đường rồi đi ngược chiều; bị cáo có sử dụng còi, kèn nhưng bị hại bị khuyết tật bẩm sinh là câm điếc. Trong suốt quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo đều thật thà khai báo, đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình quá khó khăn phải nuôi mẹ già bị bệnh, vợ đang mang thai, 02 con còn nhỏ đang đi học. Dù bị cáo bị xử lý thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe 03 bánh, trong khi bị cáo đã có giấy

phép lái xe ô tô từ 09 chỗ ngồi trở xuống. Cuối cùng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm và giảm nhẹ hình phạt xuống còn cải tạo không giam giữ hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

*Bị cáo Lê Trí K trình bày:* hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung vụ án, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo đúng tội; bị cáo bổ sung kháng cáo ngoài việc xin hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ bị cáo còn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, vì hoàn cảnh khó khăn.

*Đại diện hợp pháp của bị hại ông Khuru Thuận H trình bày:* sau khi xét xử sơ thẩm ông không có kháng cáo, do biết được nay xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Trí Khải, nên ông đến tham dự và có ý kiến yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Khải được cải tạo không giam giữ, để Khải lo cho gia đình.

*Bị cáo Lê Trí K nói lời sau cùng:* bị cáo xin hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc giảm nhẹ hình phạt, vì hoàn cảnh quá khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: khoảng 10 giờ 35, ngày 28/02/2022 bị cáo chưa có giấy phép lái xe loại xe 03 bánh, vì hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 60Y3-3178 để chở thuê, khi qua vòng xoay ngã tư đường Lê Lai và đường 3/2 thì va chạm với người đi xe đạp là ông Khuru Chung N, hậu quả làm ông N tử vong. Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Lê Trí K phạm vào tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, mà vẫn điều khiển xe mô tô loại 03 bánh khi đến vòng xuyến bị cáo chỉ quan sát phía bên phải mà không chú ý quan sát phía trước hướng đi, khi xe của bị cáo vừa qua hết vòng xuyến cũng là khu vực có kẻ vạch ngang dành cho người đi bộ, xe lẫn đi qua, bị cáo không giảm tốc độ nên phát hiện bị hại chạy xe đạp ngược chiều thì đã quá gần xử lý không kịp, dẫn đến va chạm làm cho bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được. Tình hình tai nạn giao thông hiện nay xảy ra càng ngày càng phức tạp có chiều hướng không giảm, do không chấp hành nghiêm luật giao thông, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trong đó có bị cáo, cho nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt

nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo; đồng thời, còn răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, nhằm góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm xảy ra ở địa phương.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Trong vụ giao thông này người bị hại cũng có một phần lỗi là đi xe ngược chiều; bị hại bị khuyết tật bẩm sinh, đại diện hợp pháp của bị cáo dù không được cấp phúc thẩm triệu tập, nhưng vẫn đến tham gia phiên tòa xét phúc thẩm và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Xét mức hình phạt 01 (một) 06 (sáu) tháng tù, cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ mức hình phạt. Riêng việc Luật sư và bị cáo yêu cầu áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo thì không được chấp nhận.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, về đề nghị chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có cơ sở nên được chấp nhận.

Xét lời đề nghị của Luật sư chỉ được chấp nhận một phần về việc bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt.

[5] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị  
Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Lê Trí K và sửa hình phạt tại Bản án sơ thẩm số: 54/2023/HS-ST, ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Trí K 01 (một) năm tù**, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- VKSND TPVL: 01;
- TAND TPVL 02;
- CQTHADS TPVL : 01;
- CQTHAHS TPVL: 01;
- TG, BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã Thanh Đ: 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Lê Thành Tân**